

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 26 -7- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức Hiếu

Ông Phạm Hồng Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thoảng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ứng M (tên gọi khác là T), sinh ngày 21/10/1979 tại TP Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn D, xã H, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12 (học lớp xóa mù chữ); dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần C (Sinh năm: 1956); Họ và tên mẹ: Trần Thị L (Sinh năm: 1956) cả hai đều còn sống. Gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ ba; có vợ đã ly hôn và 02 con sinh năm 2006.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bị TAND Tp Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 84/HSPT ngày 30/11/2001; đã chấp hành xong phần hình sự; chưa chấp hành nghĩa vụ nộp án phí và phần dân sự của bản án.

- Bị TAND Tp Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 15/HSPT ngày 05/8/2002; đã chấp hành xong phần hình sự; chưa chấp hành nghĩa vụ nộp án phí.

Nhân thân:

- Bị TAND Tp Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân” theo Bản án số 125/HSST ngày 11/9/1998; chấp hành xong ngày 08/9/2003.

- Bị TAND quận Hải Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 37/2016/QĐ-TA ngày 05/5/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022 - Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Chị **Nguyễn Thị Bích H**, sinh năm: 1995(vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 6, Thôn Y, xã H, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị Đinh Thị Bích Tr, sinh năm: 1983(vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 10 đường A, phường K, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

2/ Anh Nguyễn Duy T, sinh năm: 1989(vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ liên hệ: 111b đường H, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/4/2022, Trần Ứng M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS: 43S7-0609 đi từ nhà ở thôn D, xã H đi kiếm việc làm. Khoảng 06h50, trong lúc đợi đèn đỏ tại khu vực giao nhau giữa Quốc lộ 1A và đường Trần Ngọc S (thuộc tổ 6, phường H, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng), M quan sát thấy chị Nguyễn Thị Bích H (sinh năm: 1995; trú tại: thôn Y, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Liberty, màu trắng, BKS: 43H1-080.81 đang dừng xe chờ đèn giao thông, ở túi quần sau bên trái của chị H có để lộ ra một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 Pro, màu tím nên M nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại này. Khi đèn giao thông chuyển sang màu xanh, chị H di chuyển thì M cũng điều khiển xe áp sát bên trái xe của chị H, M dùng tay trái giữ tay lái, tay phải giật lấy chiếc điện thoại của chị H rồi tăng ga bỏ chạy về hướng đường Trần Ngọc S. Sau đó, M mang máy điện thoại vừa cướp giật được đến tiệm điện thoại Tri Nguyễn (địa chỉ: số 111 đường H, phường P, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng) nói dối là

máy của M và bán cho anh Nguyễn Duy T (Sinh năm: 1989; trú tại: xã D, Duy Xuyên, Quảng Nam; là nhân viên của tiệm) với giá 1.000.000 đồng. Số tiền có được M đã tiêu xài cá nhân hết. Máy điện thoại hiện chưa thu hồi được.

Tang vật tạm giữ của Trần Ứng M: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS: 43S7-0609, số máy: 114192, số khung: 114192 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đinh Thị Bích Tr.

Theo Kết luận định giá tài sản số 20/KL- ĐGTS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá trong TTHS quận Cẩm Lệ kết luận: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F11 pro, dung lượng 64Gb, màu tím, tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị **4.194.000 đồng**.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSCL ngày 19/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Ứng M về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Ứng M phạm tội “Cướp giật tài sản”

Áp dụng Điểm d, i Khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ứng M mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, Trần Ứng M đã tác động gia đình bồi thường cho chị Nguyễn Thị Bích H số tiền 4.194.000 đồng và chị H không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS: 43S7-0609, số máy: 114192, số khung: 114192 thu giữ của Trần Ứng M kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đinh Thị Bích Tr; qua xác minh thuộc sở hữu của chị Đinh Thị Bích Tr tuy nhiên năm 2021 chị Tr đã bán lại xe cho bị cáo M theo Giấy bán xe (BL số 21) nên là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo M; bị cáo M đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS: 43S7-0609 làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ cướp giật tài sản xảy ra ngày 05/4/2022 (đã được niêm phong), là vật chứng của vụ án. Đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm của những người có liên quan: Đối với anh Nguyễn Duy T khi mua máy điện thoại Oppo F11 Pro không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa người bị hại chị Nguyễn Thị Bích H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị Bích Tr; anh Nguyễn Duy T đã được Tòa án triệu tập nhưng chị H, chị Tr, anh T đều có đơn xin vắng mặt và trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của chị H; chị Tr, anh T. Do đó, sự vắng mặt của chị H; chị Tr, anh T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Ứng M khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Khoảng 06h50 ngày 05/4/2022, tại Quốc lộ 1A thuộc tổ 6, phường H, quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng, Trần Ứng M đã có hành vi điều khiển xe mô tô áp sát xe của chị Nguyễn Thị Bích H rồi nhanh chóng giật 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 Pro được xác định có giá trị **4.194.000 đồng** của chị H và nhanh chóng tẩu thoát.

[2.1.2] Hành vi trên của bị cáo Trần Ứng M đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điểm d, i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 42/CT-VKS-NHS, ngày 19/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Trần Ứng M thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, lẽ ra bị cáo phải lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lười lao động, coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền nhanh chóng để thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, bị cáo Trần Ứng M đã lợi dụng sự sơ hở,

mất cảnh giác của người bị hại khi đang tham gia giao thông nên bị cáo đã dùng xe mô tô của mình áp sát xe mô tô của chị H và nhanh chóng thực hiện hành vi cướp giật tài sản là 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 Pro của chị H rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi của bị cáo M đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ; bị cáo đã chấp hành xong phần hình sự; chưa chấp hành nghĩa vụ nộp án phí và phần dân sự của Bản án số 84/HSPT ngày 30/11/2001 của Tòa án nhân dân Tp Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và đã chấp hành xong phần hình sự; chưa chấp hành nghĩa vụ nộp án phí của Bản án số 15/HSPT ngày 05/8/2002 của Tòa án nhân dân Tp Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên thuộc trường hợp thực hiện hành vi phạm tội có tình tiết định khung “ Tái phạm nguy hiểm” và “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại Điểm d, i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo Trần Ứng M có nhân thân xấu: Bị Tòa án nhân dân Tp Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân” theo Bản án số 125/HSST ngày 11/9/1998, chấp hành xong ngày 08/9/2003; bị cáo còn bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng theo Quyết định số 37/2016/QĐ-TA ngày 05/5/2016.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Ứng M đã thành khẩn khai báo; bị cáo tác động đến gia đình để bồi thường cho chị H số tiền của điện thoại bị cướp giật; đồng thời người bị hại là chị H cũng có yêu cầu xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo M nghĩ nên áp dụng điểm b,s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.4] Xét về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận số tiền bồi thường 4.194.000đ và chị H không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên HĐXX không đề cập đến.

[2.5] Xét về vật chứng:

- Đối với xe mô tô hai bánh số loại: Nouvo, nhãn hiệu: Yamaha; màu sơn: đen; số máy: 114192; số khung: 114192; BKS: 43S7-0609 thu giữ của Trần Ứng M kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đinh Thị Bích Tr; qua xác minh thuộc

sở hữu của chị Đinh Thị Bích Tr tuy nhiên năm 2021 chị Tr đã bán lại xe cho bị cáo M theo Giấy bán xe (BL số 21) nên là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo M; bị cáo M đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, BKS: 43S7-0609 làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên xét cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ cướp giật tài sản xảy ra ngày 05/4/2022 (đã được niêm phong), là vật chứng của vụ án xét cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Tất cả vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/6/2022.

[2.6] Về trách nhiệm của những người có liên quan: Đối với anh Nguyễn Duy T khi mua máy điện thoại Oppo F11 Pro, anh T không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[2.7]Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[2.8]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Ứng M phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm d, i Khoản 2 Điều 171; Điểm b,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ứng M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ứng M **04 (bốn)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 07/4/2022.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hai bánh số loại: Nouvo, nhãn hiệu: Yamaha; màu sơn: đen; số máy: 114192; số khung: 114192; Biển kiểm soát: 43S7-0609 thu giữ của Trần Ứng M kèm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đinh Thị Bích Tr.

-Tuyên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ cướp giật tài sản xảy ra ngày 05/4/2022.

Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/6/2022.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Ứng M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/7/2022.

Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THA quận Cẩm Lệ;
- Nhà tạm giữ công an quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

